

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC VỪA "HỒNG", VỪA CHUYÊN CHO THANH NIÊN TRÍ THỨC

LÂM QUỐC TUẤN - TRẦN VĂN TOÀN

**T**rong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn dành một sự quan tâm lớn đối với thanh niên trí thức. Đây là đối tượng được Người tập hợp và đào tạo từ rất sớm. Tổ chức cách mạng đầu tiên mà Hồ Chí Minh thành lập ở Đông Dương là *Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội* - Hội của những người thanh niên trí thức yêu nước, cùng chung lý tưởng cách mạng.

1. Đối với thanh niên trí thức trong điều kiện hòa bình, Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến hai chữ *học tập*. Năm 1959, Người viết: "Ngày nay, ta đã độc lập, tự do, thanh niên mới thật là *người chủ tương lai của nước nhà*. Muốn xứng đáng vai trò người chủ, thì phải *học tập*" (Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Nxb CTQG, H., 1996, tr.398). Ngôn từ rất giản dị, nhưng nội dung mà nó biểu đạt thật sự mang ý nghĩa sâu rộng. Thanh niên được xem là người chủ tương lai của nước nhà. Người chủ tương lai ấy cần có một phẩm chất quan trọng là có tri thức nhờ ra sức học tập. Những thanh niên trí thức đó chính là chủ nhân đích thực của một nước Việt Nam mới. Đây là một sự trân trọng, cũng là một kỳ vọng mà Hồ Chí Minh gửi gắm ở tầng lớp thanh niên trí thức.

Thanh niên trí thức chỉ tỏ rõ vai trò của mình khi không ngừng nâng cao phẩm chất tri thức ở mỗi người. Con đường để nâng cao phẩm chất tri thức không gì khác chính là học tập. Nói theo ngôn ngữ của nho gia, danh và thực phải đi đôi với nhau. Muốn là thanh niên trí thức thì phải có tri thức, phải có niềm say

mê, học hỏi để tích lũy về tri thức. Theo Hồ Chí Minh, người trí thức (trong đó có thanh niên trí thức) có tự trọng, có nhân cách trước tiên phải là người có tri thức, trân trọng tri thức, say mê khám phá, thu thập tri thức. Nếu hiểu đạo đức là nền tảng, là sự định hướng giá trị cho hành động của con người, thì những phẩm chất trên phải trở thành thuộc tính trong cấu trúc nhân cách của người trí thức. Bản thân cuộc đời Hồ Chí Minh - một trí thức lớn của dân tộc và nhân loại - là một minh chứng sống động cho phẩm chất đạo đức nói trên.

2. Người trí thức phải không ngừng học tập là điều không mới, tinh thần "học không biết chán, dạy không biết mỏi" đã được văn hóa Khổng giáo đề cao từ hẳng nghìn năm nay. Nhưng, điều mới mẻ và khác biệt trong tư tưởng Hồ Chí Minh là, *quá trình học tập của người thanh niên trí thức đồng thời phải là quá trình rèn luyện đạo đức cách mạng*.

Thế nào là đạo đức cách mạng ở người thanh niên trí thức theo quan điểm Hồ Chí Minh?

Trong bài nói chuyện tại Trường đại học nhân dân ngày 19-1-1955, Hồ Chí Minh nêu lên ba vấn đề chung quanh việc học: "Học thế nào? Học cái gì? Học để làm gì?" (Sđd, t.7, tr.454), trong đó "Học để làm gì?" chính là vấn đề then chốt của đạo đức cách mạng ở người thanh niên trí thức. Một lần khác, trong lời huấn thị tại Đại hội sinh viên lần thứ hai, Hồ Chí Minh trở lại vấn đề trên:

"Đối với thanh niên trí thức như các cháu ở đây thì cần đặt lại câu hỏi:

- Học để làm gì?
- Học để phục vụ ai?

Đó là hai câu hỏi cần phải trả lời dứt khoát..." (Sdd, t.9, tr.172-173).

Ở đây, "học để phục vụ ai?" là để cụ thể hóa, nhấn mạnh thêm cho vấn đề bao quát "học để làm gì?". Quan điểm về giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên trí thức ở Hồ Chí Minh như thế là hoàn toàn rõ ràng và nhất quán.

Để làm sáng tỏ vấn đề "học để làm gì?", Hồ Chí Minh đã đối lập phân tích sự khác biệt về chất giữa việc học tập trong xã hội cũ với mục đích học tập của thanh niên trong xã hội mới.

Trong xã hội cũ, học tập là để phụng sự cái tôi cá nhân bé nhỏ. Mục đích của đi học "là cốt được mảnh bằng để làm ông thông, ông phán, lĩnh lương nhiều, ăn ngon, mặc đẹp. Thế thôi, số phận dân tộc thế nào, tình hình thế giới biến đổi thế nào, không hay, không biết gì hết" (Sdd, t.7, tr.398). Hồ Chí Minh chỉ đích danh mục đích của lối học đó là "cá nhân chủ nghĩa", chính "cá nhân chủ nghĩa nó đẻ ra cái tư tưởng danh lợi, chỉ muốn làm ông này ông khác, bà này bà khác" (Sdd, t.9, tr.172).

Thực tế cho thấy, học vì danh lợi có sức hấp dẫn lớn. Nó giúp người ta có một địa vị, được trọng vọng trong xã hội (làm ông này ông khác, bà này bà khác); nó thỏa mãn trực tiếp những nhu cầu vật chất (lĩnh lương nhiều, ăn ngon, mặc đẹp). Điều này giải thích vì sao, mặc dù bị lên án, nhưng lối học vì danh lợi vẫn tồn tại như một thực tế khách quan. Chỉ có điều, khi lối học vì danh lợi này đạt được mục đích của nó thì nhân cách người trí thức bị thủ tiêu, anh ta trở thành một nhân cách khác, nhân cách của "ông thông, ông phán", của "ông này, ông khác, bà này, bà khác". Những tri thức mà anh ta tích lũy cũng như tầm nhìn và năng lực tư duy của anh ta (vì có một mục tiêu rất cụ thể, rất xác định như thế) có tính thực dụng cao, nhưng đồng thời cũng khuôn vào một phạm vi rất hạn hẹp.

Tính cách mạng trong đạo đức của người thanh niên trí thức ở thời đại mới nằm ở mục đích của việc học tập. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, thanh niên học tập để hướng đến những tình cảm rộng lớn và cao thượng.

Trực tiếp trả lời câu hỏi: học để làm gì?, Hồ Chí Minh khẳng định: "Học bây giờ với học dưới chế độ thực dân phong kiến khác hẳn nhau. Bây giờ phải học để:

- Yêu Tổ quốc...
- Yêu nhân dân...
- Yêu lao động...
- Yêu đạo đức...

Học để phụng sự ai?

Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm tròn nhiệm vụ của *người chủ* của nước nhà" (Sdd, t.7, tr.398-399).

Như vậy, Hồ Chí Minh không gạt bỏ hai phạm trù danh và lợi, nhưng danh và lợi ở đây có sự khác biệt về chất so với trong xã hội cũ. Danh, lợi không gắn với những mục đích của cá nhân mà gắn với đất nước, với nhân dân. Mục đích của học tập là để "phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh". "Dân giàu, nước mạnh" cũng là lợi, nhưng là cái lợi lớn, lợi cho cả dân tộc. Làm được cái lợi ấy, người trí thức sẽ có được cái danh cao quý: "người chủ nước nhà".

Danh và lợi như thế dường như không phải là đặc quyền của người trí thức. Bất kỳ ai trong xã hội mới cũng có quyền và nghĩa vụ hướng tới cái danh, cái lợi đó. Đây là điều sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh về người trí thức. Cái nghĩa đầu tiên của Hồ Chí Minh về trí thức không phải là đối lập và khu biệt anh ta với những người khác. Hồ Chí Minh nhìn thấy ở họ trước tiên là *một công dân* của đất nước. Như mọi công dân khác, họ phải và thể hiện trên thực tế tình yêu đất nước, yêu nhân dân, yêu chế độ XHCN. Danh và lợi của họ (cũng như danh và lợi của mọi công dân) là gắn liền với danh và lợi của đất nước.

(Xem tiếp trang 16)



Qua 20 năm đổi mới, mặc dù thể chế tài chính - tiền tệ nước ta đã có bước tiến khá quan trọng, nhưng còn nhiều bất cập. Chúng ta vẫn phải tiếp tục xây dựng và phát triển thể chế tài chính toàn diện và cụ thể hơn nữa để tài chính - tiền tệ trở thành công cụ trọng yếu giúp Nhà nước ta điều hành KTTT theo định hướng XHCN, thực hiện từng bước hội nhập quốc tế, giữ vững tính độc lập tự chủ quốc gia.

(1) Trung tâm nghiên cứu Bắc Mỹ: *Các thể chế hoạt động kinh tế*, 1998; Douglass North.

(2) Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế: *Thể chế và cải cách thể chế...* Nxb Thống kê, H., 2002.

(3) *Tài chính Việt Nam - thực trạng và giải pháp*, Nxb Tài chính, H., 2000, tr.116.

(4),(5) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, ST, H., 1987, tr.72, 71.

(6) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H., 1996, tr.101.

(7),(8) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H., 2001, tr.101-104, 101.

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC...

(Tiếp theo trang 10)

Cái khác của người trí thức là *phương thức* để đạt tới cái danh và lợi này. Phương thức ấy là con đường khoa học, là phẩm chất khoa học của họ. Không có phẩm chất khoa học của mình, người trí thức không thể làm lợi cho đất nước, cho nhân dân, không xứng danh "người chủ nước nhà". Mối quan hệ riêng chung ở đây là rất biện chứng: cái chung đòi hỏi cái riêng phải trở nên năng động, sáng tạo hơn bao giờ hết.

3. Tóm lại, nền tảng đạo đức cách mạng của người thanh niên trí thức trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tựu chung lại có hai vấn đề:

*Thứ nhất*, phải có sự say mê tri thức, say mê tìm kiếm chân lý khoa học - đó là *đạo đức nghề nghiệp*.

*Thứ hai*, để phát triển tối đa năng lực khoa học, phải biết hướng đến những giá trị, đến danh lợi của đất nước, của nhân dân - đó là *đạo đức công dân*.

Hai điều ấy chính là phẩm chất "*hồng*" và *chuyên* được kết hợp một cách nhuần nhuyễn trong cấu trúc nhân cách của người thanh niên trí thức, của người trí thức cách mạng trong thời đại mới.

Đạo đức công dân là gốc. Nó càng sâu rộng thì đạo đức nghề nghiệp càng được nâng cao. Chỉ có đạo đức nghề nghiệp thì chỉ có thể trở thành những người giỏi tay nghề. Đạo

đức của một người làm khoa học phải là sự thống nhất hài hòa của hai phẩm chất đạo đức trên. Cả hai nâng đỡ nhau để tạo nên người trí thức với tất cả ý nghĩa xác thực và cao quý của danh hiệu này.

Giải phóng danh và lợi khỏi những mục đích cá nhân vụ lợi chật hẹp, Hồ Chí Minh đã đem lại cho người trí thức một tầm vóc nhân cách mới: *nhân cách công dân* của người làm chủ trong xã hội mới. Với nhân cách ấy, người trí thức không chỉ sống với những mục đích của cái tôi chật hẹp, mà họ còn ý thức rõ về những nghĩa vụ thiêng liêng đối với nhân dân và đất nước. Quá trình học tập là quá trình khám phá và rèn luyện những phẩm chất đạo đức cao đẹp chứ không phải để bị tha hóa và rơi vào chủ nghĩa cá nhân. Có được điều ấy cũng là có được sức sáng tạo, có được tâm trí thức rộng lớn. Hồ Chí Minh xếp phẩm chất yêu khoa học sau các phẩm chất yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chế độ. Phải có tình yêu lớn - tình yêu của một công dân - thì nhân cách khoa học mới có một động lực, một năng lực để phát triển đến tận cùng những giới hạn của nó. Vì lợi ích của đất nước, của nhân dân là con đường để một nhân cách khoa học phát triển hết những tiềm năng và giá trị của mình.